

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671004 - Hóa học đại cương

STC : 3(45,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2012-2013

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Minh	Quý	3671031086	23/12/1993	6,30	5,00	5,40	
2	Bùi Văn	Định	3671031088	05/11/1994	3,50	,00	1,10	
3	Võ Đình Công Tuấn	Anh	3671031091	23/12/1994	7,00	3,50	4,60	
4	Nguyễn Hoàng	Phú	3671031099	24/12/1994	4,30	5,80	5,30	
5	Nguyễn Văn	Cường	3671031117	20/09/1994	,00	5,00	3,50	
6	Ngô Bình	Tâm	3671031122	28/05/1994	5,00	,00	1,50	
7	Huỳnh Văn	Huy	3671031125	16/10/1994	6,80	5,80	6,10	
8	Đào Tấn	Quân	3671031126	12/06/1994	2,30	3,30	3,00	
9	Nguyễn Văn	Ninh	3671031129	05/06/1994	2,50	2,00	2,20	
10	Lê Hoàng	Phúc	3671031130	04/09/1994	8,80	2,00	4,00	
11	Nguyễn Khắc Nguyên	Khang	3671031154	14/03/1993	4,50	5,00	4,90	
12	Nguyễn Văn	Pha	3671031174	20/06/1993	8,30	6,00	6,70	
13	Đỗ Tấn	Ý	3671031175	19/01/1993	5,80	4,00	4,50	
14	Võ Quang Minh	Nhật	3671031177	23/03/1994	6,50	,00	2,00	
15	Trần Quang	Huy	3671031179	20/10/1994	,00	,00	,00	
16	Nguyễn Văn	Quyền	3671031181	12/08/1994	5,00	2,00	2,90	
17	Hà Quang	Duy	3671031187	27/07/1994	2,00	,00	,60	
18	Lê Quang	Cầu	3671031212	18/10/1994	10,00	2,50	4,80	
19	Nguyễn Đức	Tài	3671031214	28/08/1994	6,00	4,50	5,00	
20	Lê Đỗ Hoàng	Việt	3671031228	19/06/1993	6,80	3,80	4,70	
21	Phạm Tấn	Tài	3671031232	20/02/1994	,00	,00	,00	
22	Thái Văn	Lâm	3671031236	15/10/1994	3,00	,00	,90	
23	Phạm Minh	Trí	3671031248	06/11/1994	6,00	,00	1,80	
24	Trần Trung	Cang	3671031254	26/12/1993	,00	,00	,00	
25	Võ Ngọc	Sáng	3671031257	04/10/1994	6,00	5,80	5,90	
26	Võ Hồng	Tuất	3671031260	20/02/1994	7,00	4,50	5,30	
27	Nguyễn Sĩ	Tuấn	3671031261	10/11/1994	3,50	,00	1,10	
28	Trần Minh	Cường	3671031576	26/11/1994	4,90	4,50	4,60	
29	Nguyễn Thành	Long	3671031577	11/08/1992	7,80	3,30	4,60	
30	Nguyễn Ngọc	Quyền	3671031595	30/08/1993	3,50	4,30	4,10	
31	Phan	Huy	3671031873	13/09/1994	2,00	,00	,60	

Học phần : 0671004 - Hóa học đại cương
Lớp :

STC : 3(45,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2012-2013 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên	MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
				Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)